

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ BẦU CỬ

Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2018;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2017 - 2022 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 11 tháng 6 năm 2020).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Ứng viên bầu vào HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 151 Luật doanh nghiệp 2014. Cụ thể:

1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm quản lý kinh doanh và không nhất thiết phải là cổ đông của VEAM;

c) Thành viên HĐQT VEAM có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác, nhưng không được đồng thời là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác kể từ ngày 01/8/2019;

d) Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT là người đại diện phần vốn của Nhà nước tại VEAM còn phải đáp ứng các điều kiện quy định của pháp luật về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (trong trường hợp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ).

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 của Luật Doanh nghiệp có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:



a) Không phải là người đang làm việc cho VEAM, công ty con của VEAM; không phải là người đã từng làm việc cho VEAM, công ty con của VEAM ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ VEAM, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của VEAM; là người quản lý của VEAM hoặc công ty con của VEAM;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của VEAM;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của VEAM ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3. Số lượng thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập được bầu bổ sung, quyền đề cử và hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung: 02 thành viên.

2. Số lượng thành viên HĐQT độc lập được bầu bổ sung: 01 thành viên

3. Quyền đề cử:

- Quyền đề cử ứng viên HĐQT: Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên (theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ VEAM).

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên (nếu cần).

4. Hồ sơ đề cử:

- Đơn xin đề cử thành viên HĐQT (mẫu kèm theo);
- Thông tin ứng viên do ứng viên tự kê khai và chịu trách nhiệm trước pháp luật (mẫu kèm theo);
- Bản sao chứng thực Hộ khẩu thường trú (hoặc đăng ký tạm trú dài hạn);
- Bản sao chứng thực Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Dựa trên đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử ứng viên vào HĐQT của VEAM, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào

thành viên HĐQT và thông qua danh sách tại Đại hội. Danh sách các ứng viên sẽ được lập theo thứ tự ABC theo tên của ứng viên.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có ghi tổng số quyền biểu quyết (sở hữu và được ủy quyền).

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu HĐQT khi đăng ký tham dự Đại hội.

- Trường hợp ghi sai, Cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của VEAM, không có dấu của VEAM.

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh.

- Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Điều 5. Phương thức bầu cử

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.

3. Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu và bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu và bầu cử

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử có trách nhiệm:

- + Thông qua Quy chế bầu cử;

- + Giới thiệu phiếu bầu;

- + Tiến hành kiểm phiếu;

- + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.



- Thành viên Ban Kiểm phiếu và bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu và bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Ban kiểm phiếu và bầu cử tuyên bố nhận phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Sẽ được Ban Kiểm phiếu và bầu cử hướng dẫn tại Đại hội (*Phu lục hướng dẫn bầu cử kèm theo*).

2. Nguyên tắc trúng cử:

- Số lượng ứng viên được bầu vào HĐQT là 03 người (02 thành viên HĐQT, 01 thành viên HĐQT độc lập);

- Ứng cử viên trúng cử thành viên HĐQT là các ứng viên có số phiếu bầu cao nhất theo thứ tự từ cao xuống thấp;

- Trường hợp các ứng cử viên đạt tỷ lệ % số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu và bầu cử phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- Lưu: VT, VP HĐQT.



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU HĐQT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền được biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT. (Số thành viên được bầu do Đại hội quyết định)

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu đã biểu quyết cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 3 thành viên HĐQT trong tổng số 4 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000 \times 3) = 3.000 \text{ phiếu bầu.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông dồn hết số phiếu bầu cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	3.000
2. Ứng viên 2	0
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông chia số phiếu bầu cho một số ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

Hoặc

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	2.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
Tổng số phiếu bầu	4.000

- Các trường hợp khác quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế bầu cử.

- ✓ Phiếu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng công ty;
- ✓ Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh;
- ✓ Phiếu ghi thêm hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã công bố trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- ✓ Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).